

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG NGÃI

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04/2025/QĐST-DS

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Quý tín dụng nhân dân Quyết Thắng.

Địa chỉ: Số B T, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị P; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phan Thị Diệu T; chức vụ: Giám đốc (Văn bản uỷ quyền đề ngày 12/6/2025).

- *Bị đơn:* Bà Lương Thị Thanh T1, sinh năm 1969 và ông Trần Văn D, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: Số B H, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lương Thị Thu H, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Hẻm S N, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bà Lương Thị Thanh T1 và ông Trần Văn D phải trả cho Q tín dụng nhân dân Quyết Thắng số tiền tính đến ngày 06/8/2025 tổng cộng là **394.099.100** (Ba trăm chín mươi bốn triệu, không trăm chín mươi chín nghìn, một trăm) đồng. Trong đó, tiền gốc là 330.000.000 (Ba trăm ba mươi triệu) đồng, tiền lãi trong hạn là 15.907.800 (Mười lăm triệu, chín trăm lẻ bảy nghìn, tám trăm)

đồng, tiền lãi quá hạn là 48.191.300 (*Bốn mươi tám triệu, một trăm chín mươi một nghìn, ba trăm*) đồng.

Kể từ ngày 07/8/2025 cho đến khi thi hành án xong, bà Lương Thị Thanh T1 và ông Trần Văn D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng.

Trường hợp bà Lương Thị Thanh T1 và ông Trần Văn D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng thì Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản mà bà Lương Thị Thu H đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 98/2020/HĐTC ngày 22/10/2020 là quyền sử dụng đất đối với: Diện tích đất 42,7m², thuộc thửa đất số 116, tờ bản đồ số 17, tại địa chỉ hẻm E N, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum (Nay là phường K, tỉnh Quảng Ngãi) và tài sản gắn liền với đất (Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 112187 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 01/6/2017 mang tên bà Lương Thị Thu H).

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 6, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Lương Thị Thanh T1 và ông Trần Văn D phải chịu **9.852.477** (*Chín triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn, bốn trăm bảy mươi bảy*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng **9.096.000** (*Chín triệu, không trăm chín mươi sáu nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000414 ngày 04/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Quảng Ngãi).

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí đo đạc: Căn cứ các Điều 156, 157 và 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Lương Thị Thanh T1 và ông Trần Văn D phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định và chi phí đo đạc tại chỗ là: **5.700.000** (*Năm triệu, bảy trăm nghìn*) đồng. Bà Lương Thị Thanh T1 và ông Trần Văn D phải hoàn trả lại số tiền **5.700.000** (*Năm triệu, bảy trăm nghìn*) đồng cho Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng do đã nộp tạm ứng tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- THA DS tỉnh Quảng Ngãi;
- Viện kiểm sát nhân dân KV 7;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐỒNG THỊ BÌNH